

BỘ NỘI VỤ
Số: 03/2007/TT-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2007

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện chế độ kỷ luật công chức cấp xã

Thi hành Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Nghị định số 114/2003/NĐ-CP) và Nghị định số 35/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 03 năm 2005 của Chính phủ về việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (sau đây gọi chung là Nghị định số 35/2005/NĐ-CP), Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện việc xử lý kỷ luật đối với công chức cấp xã quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 114/2003/NĐ-CP như sau:

I. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Về đối tượng và phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này hướng dẫn thực hiện chế độ kỷ luật đối với công chức cấp xã quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị định số 114/2003/NĐ-CP, bao gồm các chức danh sau: Trưởng công an (nơi chưa bố trí lực lượng công an chính quy), Chỉ huy trưởng quân sự, Văn phòng - Thống kê, Địa chính - xây dựng, Tài chính - kế toán, Tư pháp - Hộ tịch, Văn hóa - xã hội.

2. Về các trường hợp bị xử lý kỷ luật: Công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật trong các trường hợp sau:

- Vi phạm nghĩa vụ của cán bộ, công chức cấp xã quy định tại Điều 8 Nghị định số 114/2003/NĐ-CP;
- Vi phạm những việc cán bộ, công chức cấp xã không được làm quy định tại Điều 11 Nghị định số 114/2003/NĐ-CP;
- Vi phạm việc thực hiện Quy chế làm việc quy định tại Điều 9 của Nghị định số 114/2003/NĐ-CP;

- d) Vi phạm pháp luật bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị Tòa án tuyên là có tội nhưng chưa bị phạt tù giam;
- đ) Vi phạm pháp luật bị cơ quan có thẩm quyền kết luận bằng văn bản về hành vi vi phạm;
- e) Vi phạm việc quản lý và sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp. Gian dối trong kê khai hồ sơ lý lịch;
- g) Trong thời gian được cử đi học tập, bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ vi phạm quy chế đào tạo;
- h) Vi phạm các quy định của Nhà nước về phòng, chống tệ nạn mại dâm, ma túy.

3. Công chức cấp xã thuộc các trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị định số 35/2005/NĐ-CP nếu vi phạm kỷ luật thì chưa xem xét kỷ luật.

4. Không áp dụng các hình thức kỷ luật đối với công chức cấp xã trong các trường hợp sau:

- a) Có hành vi trái pháp luật trong trường hợp mất năng lực hành vi dân sự theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền.
- b) Vi phạm pháp luật trong tình thế bất khả kháng khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và được cấp có thẩm quyền xác nhận.
- c) Phải thi hành quyết định của cấp trên theo quy định tại khoản 7 Điều 8 Nghị định số 114/2003/NĐ-CP.

5. Khi xem xét xử lý kỷ luật công chức cấp xã phải thực hiện đúng các nguyên tắc quy định tại Điều 5 Nghị định số 35/2005/NĐ-CP.

6. Việc khiếu nại, khởi kiện và giải quyết các kết luận khiếu nại về kỷ luật đối với công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 29 của Nghị định số 35/2005/NĐ-CP và Điều 20, Điều 21 Nghị định số 114/2003/NĐ-CP.

7. Văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp là các văn bằng, chứng chỉ có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là không hợp pháp, bao gồm các loại sau:

- a) Văn bằng, chứng chỉ do làm giả;
- b) Văn bằng, chứng chỉ đã bị sửa đổi nội dung mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép;

c) Văn bằng, chứng chỉ được cấp phát cho những người không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật hoặc cấp phát, sửa đổi không đúng quy định về thủ tục hoặc thẩm quyền.

II. HƯỚNG DẪN VỀ XỬ LÝ KỶ LUẬT

1. Hình thức kỷ luật:

Công chức cấp xã nêu tại mục 1 phần I của Thông tư này vi phạm các quy định của pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm để xem xét kỷ luật theo một trong những hình thức quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 114/2003/NĐ-CP, bao gồm:

- a) Khiển trách;
- b) Cảnh cáo;
- c) Hạ bậc lương;
- d) Cách chức (nếu là Trưởng Công an hoặc Chỉ huy trưởng quân sự);
- đ) Buộc thôi việc.

2. Công chức cấp xã vi phạm pháp luật bị Tòa án phạt tù giam thì đương nhiên bị buộc thôi việc.

3. Về thời hiệu xử lý kỷ luật: Thời hiệu xử lý kỷ luật đối với công chức cấp xã thực hiện như quy định tại Điều 9 Nghị định số 35/2005/NĐ-CP.

4. Về thực hiện trách nhiệm xử lý kỷ luật: Người được giao thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với công chức cấp xã nếu chưa xử lý kỷ luật công chức cấp xã vi phạm kỷ luật trong thời hiệu quy định thì bị xử lý kỷ luật từ khiển trách cho đến cách chức.

5. Về việc tạm giam và đình chỉ công tác :

a) Việc tạm đình chỉ công tác đối với công chức cấp xã vi phạm kỷ luật thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 114/2003/NĐ-CP và Điều 10 Nghị định số 35/2005/NĐ-CP;

b) Công chức cấp xã bị tạm giam theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật mà chưa có kết luận đầy đủ về vi phạm thì chưa tiến hành xem xét xử lý kỷ luật;

e) Việc tạm đình chỉ công tác của công chức cấp xã chỉ thực hiện trong thời hiệu xử lý kỷ luật.

6. Về Hội đồng kỷ luật:

a) Hội đồng kỷ luật có số lượng là 3 hoặc 5 thành viên do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thành lập. Chủ tịch Hội đồng kỷ luật là đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Thành phần và quy chế hoạt động cụ thể của Hội đồng kỷ luật thực hiện như quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 114/2003/NĐ-CP;

c) Nguyên tắc làm việc của Hội đồng kỷ luật và các thành phần mời tham gia dự họp Hội đồng kỷ luật thực hiện như quy định tại Điều 12 và Điều 13 Nghị định số 35/2005/NĐ-CP. Ngoài ra nếu công chức cấp xã vi phạm kỷ luật trong nhiệm kỳ trước, nay nhiệm kỳ mới thay đổi người lãnh đạo thì Hội đồng kỷ luật công chức cấp xã có thể mời người lãnh đạo nhiệm kỳ trước tham dự cuộc họp Hội đồng kỷ luật;

đ) Người có quan hệ gia đình với công chức cấp xã vi phạm kỷ luật nói tại khoản 4 Điều 11 của Nghị định số 35/2005/NĐ-CP không được tham gia thành viên Hội đồng kỷ luật bao gồm:

- Cha, mẹ đẻ; cha, mẹ nuôi của vợ hoặc chồng được pháp luật công nhận;
- Cha, mẹ vợ (hoặc chồng);
- Vợ hoặc chồng của người vi phạm; Anh, chị, em ruột; anh, chị, em dâu (rể) được pháp luật công nhận;
- Con đẻ, con dâu, con rể, con nuôi được pháp luật công nhận.

7. Về trình tự và quy trình xem xét xử lý kỷ luật:

a) Công tác chuẩn bị và trình tự họp Hội đồng kỷ luật thực hiện như quy định tại Điều 15 và Điều 16 Nghị định số 35/2005/NĐ-CP;

b) Công chức cấp xã vi phạm kỷ luật được Hội đồng kỷ luật gửi giấy báo triệu tập trước khi Hội đồng kỷ luật họp 7 ngày làm việc;

c) Trường hợp công chức cấp xã vi phạm kỷ luật không chịu làm bản kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật hoặc không đến dự kiểm điểm theo giấy triệu tập của cơ quan, tổ chức, đơn vị mà không có lý do chính đáng thì cơ quan vẫn họp để tiến